

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2016-2017

Khoa: Công nghệ Thông tin

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: CNTT_Công nghệ phần mềm																				
1	14CĐ-TP1	53	2	21	32	0	0.00	1	1.89	0	0.00	18	33.96	32	60.38	2	3.77	0	0.00	
2	15CĐ-TP1	24	1	8	16	0	0.00	0	0.00	1	4.17	4	16.67	10	41.67	9	37.50	0	0.00	
3	15CĐ-TP2	40	2	15	25	0	0.00	0	0.00	0	0.00	11	27.50	19	47.50	10	25.00	0	0.00	
4	15CĐ-TP3	34	2	7	27	0	0.00	1	2.94	7	20.59	7	20.59	12	35.29	7	20.59	0	0.00	
CỘNG 04 Lớp		151	7	51	100	0	0.00	2	1.32	8	5.30	40	26.49	73	48.34	28	18.54	0	0.00	
Ngành: CNTT_Mạng máy tính																				
1	14CĐ-TM1	21	1	9	12	0	0.00	0	0.00	1	4.76	7	33.33	6	28.57	7	33.33	0	0.00	
2	15CĐ-TM1	45		19	26	0	0.00	0	0.00	1	2.22	6	13.33	20	44.44	16	35.56	2	4.44	
3	15CĐ-TM2	32	1	12	20	0	0.00	0	0.00	1	3.13	6	18.75	14	43.75	10	31.25	1	3.13	
CỘNG 03 Lớp		98	2	40	58	0	0.00	0	0.00	3	3.06	19	19.39	40	40.82	33	33.67	3	3.06	
Ngành: Công nghệ Web																				
1	15CĐ-TW	46	3	21	25	0	0.00	0	0.00	1	2.17	9	19.57	24	52.17	12	26.09	0	0.00	
2	16CĐ-CNTT1	54	4	30	24	0	0.00	0	0.00	0	0.00	7	12.96	40	74.07	7	12.96	0	0.00	
3	16CĐ-CNTT2	52	3	21	31	0	0.00	0	0.00	3	5.77	12	23.08	27	51.92	9	17.31	1	1.92	
4	16CĐ-CNTT3	54	2	32	22	0	0.00	0	0.00	0	0.00	5	9.26	35	64.81	14	25.93	0	0.00	
5	16CĐ-CNTT4	57	2	24	33	0	0.00	0	0.00	0	0.00	6	10.53	38	66.67	13	22.81	0	0.00	
6	16CĐ-CNTT5	57	3	26	31	0	0.00	0	0.00	2	3.51	11	19.30	30	52.63	14	24.56	0	0.00	
CỘNG 06 Lớp		320	17	154	166	0	0.00	0	0.00	6	1.88	50	15.63	194	60.63	69	21.56	1	0.31	

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Quản trị mạng máy tính																				
1	15TN-QTM	3		1	2	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	66.67	1	33.33	0	0.00	0	0.00	
	15TCT-QTM	5		3	2	0	0.00	0	0.00	1	20.00	2	40.00	2	40.00	0	0.00	0	0.00	
2	16TN-QTM	2		0	2	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	50.00	1	50.00	0	0.00	0	0.00	
	16TCT-QTM	41	6	26	15	0	0.00	1	2.44	0	0.00	5	12.20	15	36.59	20	48.78	0	0.00	
3	15TC-QTM	13	4	10	3	0	0.00	2	15.38	0	0.00	2	15.38	7	53.85	2	15.38	0	0.00	
4	16TC-QTM	54	4	44	10	0	0.00	0	0.00	3	5.56	9	16.67	37	68.52	4	7.41	1	1.85	
5	15TCN-QTM1	31	5	30	1	0	0.00	1	3.23	3	9.68	5	16.13	18	58.06	3	9.68	1	3.23	
6	15TCN-QTM2	38	4	37	1	0	0.00	2	5.26	1	2.63	5	13.16	26	68.42	4	10.53	0	0.00	
7	16TCN-QTM1	56	5	51	5	0	0.00	0	0.00	3	5.36	9	16.07	32	57.14	12	21.43	0	0.00	
8	16TCN-QTM2	50	3	39	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	13	26.00	11	22.00	20	40.00	6	12.00	
CỘNG 08 Lớp		293	31	241	52	0	0.00	6	2.05	11	3.75	53	18.09	150	51.19	65	22.18	8	2.73	
TỔNG CỘNG (21 LỚP)		862	57	486	376	0	0.00	8	0.93	28	3.25	162	18.79	457	53.02	195	22.62	12	1.39	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2017

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CTCT - HSSV


Hoàng Ngọc Cảnh

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dinh Hồng Minh